

**QUAN HỆ NHÓM TỘC NGƯỜI - TÔN GIÁO VỚI QUỐC GIA
VIỆT NAM CỦA CƯ DÂN PHƯỜNG TRÀ CỎ,
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH¹**

TS. Trần Minh Hằng

Viện Dân tộc học

TS. Lý Hành Sơn

Hội Dân tộc học và Nhân học Việt Nam

Email: hangtranminh@yahoo.com

Tóm tắt: Quan hệ nhóm tộc người - tôn giáo ở nước ta còn ít được nghiên cứu, bất kể dân tộc thiểu số hay tộc người đa số, nhất là những nơi ven biển, hải đảo. Qua tư liệu thực địa và một số tài liệu hiện có, bài viết làm rõ mối quan hệ của cư dân nhóm tộc người - tôn giáo ở phường Trà Cỏ (thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh) với quốc gia Việt Nam trên một số lĩnh vực như phát triển kinh tế, xã hội, hoạt động tôn giáo, thực hành văn hóa quốc gia. Từ đó cho thấy, nơi đây đã hình thành nhóm tộc người - tôn giáo, chủ yếu ở người Kinh theo Công giáo, Phật giáo và tín ngưỡng dân gian. Mỗi nhóm tộc người này đều có quan hệ mật thiết với quốc gia Việt Nam, thông qua quan hệ hai chiều với chính quyền địa phương, trong đó quan hệ trên lĩnh vực kinh tế - xã hội đóng vai trò ổn định trên nhiều mặt hiện nay.

Từ khóa: Nhóm tộc người - tôn giáo, cư dân ven biển, Trà Cỏ.

Abstract: Research on the relationship between ethno-religious groups in Vietnam, particularly in coastal areas and islands is scarce. This article uses field documents and existing materials to examine the relationship of residents of ethno-religious groups in Tra Co ward (Mong Cai city, Quang Ninh province) with the nation of Vietnam in areas such as economic and social development, religious activities, and national cultural practices. It shows that that the area comprises ethno-religious groups, primarily Kinh people following Catholicism, Buddhism, and folk beliefs. Each group has strong ties with the country of Vietnam through bilateral relations with local authorities, in which ties in the socio-economic sphere play a stable role in many aspects nowadays.

Keywords: Ethno-religious group, coastal residents, Tra Co.

Ngày nhận bài: 1/1/2023; ngày gửi phản biện: 3/1/2023; ngày duyệt đăng: 11/2/2023.

¹ Bài viết là kết quả của đề tài khoa học cấp Bộ: Một số vấn đề về dân tộc, tôn giáo trong phát triển của cộng đồng cư dân ven biển và hải đảo ở Việt Nam, thuộc Chương trình Khoa học và nhân văn về biển của Việt Nam phục vụ mục tiêu bảo vệ và phát triển đất nước, do Viện Dân tộc học chủ trì, TS. Trần Minh Hằng làm chủ nhiệm năm 2022-2024.

Mở đầu

Nhóm tộc người - tôn giáo được cho là: “Nhóm tộc người mà các thành viên của nhóm ấy được thống nhất bởi một nền tảng tôn giáo chung. Bản sắc của nhóm được xác định không chỉ dựa trên di sản tổ tiên hay chỉ bởi liên kết tôn giáo, mà thường kết hợp cả hai”. Trên thế giới có rất nhiều nhóm tộc người - tôn giáo, như người Do Thái (tại Israel), người Nga theo Chính thống giáo (ở Liên bang Nga), người Sikh (Ấn Độ), người Mã Lai (Malaysia),... Còn ở Việt Nam, người Khmer theo Phật giáo Nam tông; các nhóm Chăm Islam, Chăm Ahier (Chăm Balamôn), Chăm Awal (Chăm Bànì) của tộc người Chăm; hay các nhóm theo Công giáo và Tin Lành của tộc người Hmông đều có thể coi là những nhóm tộc người - tôn giáo (Vương Xuân Tình, 2022, tr. 4).

Về khái niệm, quan hệ dân tộc - tộc người được hiểu là: “Các mối tương tác dưới nhiều hình thức và cách thức với những chiều cạnh, mục đích và xu hướng khác nhau, diễn ra trong nội bộ mỗi tộc người và giữa các dân tộc - tộc người cũng như giữa tộc người với quốc gia - dân tộc và xuyên quốc gia, thể hiện trên các lĩnh vực đời sống xã hội tộc người và quốc gia như kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, tín ngưỡng tôn giáo, môi trường...” (Lý Hành Sơn, 2016, tr. 35). Trên cơ sở khái niệm này, quan hệ nhóm tộc người - tôn giáo chính là các mối tương tác dưới nhiều hình thức và cách thức với những chiều cạnh, mục đích và xu hướng khác nhau, diễn ra trong nội bộ mỗi nhóm tộc người - tôn giáo và giữa các nhóm tộc người - tôn giáo cũng như giữa nhóm tộc người - tôn giáo với quốc gia - dân tộc và xuyên quốc gia, thể hiện trên các lĩnh vực đời sống xã hội nhóm tộc người - tôn giáo và quốc gia như kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, tín ngưỡng tôn giáo, môi trường...

Đến nay, ở nước ta đã có những nghiên cứu từ nhiều góc độ về nhóm tộc người - tôn giáo. Có thể kể tới một số công trình do các nhà nghiên cứu ở Viện Dân tộc học thực hiện thời gian gần đây, như: *Vai trò của Tổng Hội thánh đối với các điểm nhóm Tin lành ở thôn bản của người Hmông và Dao: Nghiên cứu trường hợp tại hai tỉnh Điện Biên và Hà Giang* (Trần Thị Hồng Yến, 2017); *Hoạt động tôn giáo xuyên biên giới của người Chăm và người Kơ-me ở tỉnh An Giang hiện nay* (Lý Hành Sơn, 2020); *Nhóm tộc người - tôn giáo với vấn đề xã hội hóa tôn giáo và quá trình tộc người ở Việt Nam* (Vương Xuân Tình, 2022); *Một số vấn đề về cộng đồng tộc người - tôn giáo và định hướng chính sách dân tộc - tôn giáo ở nước ta hiện nay* (Nguyễn Văn Minh, 2022);... Tuy nhiên, vấn đề quan hệ nhóm tộc người - tôn giáo với quốc gia Việt Nam còn ít được quan tâm nghiên cứu.

Dựa trên cơ sở kết quả khảo sát tại địa bàn nghiên cứu vào năm 2022 và một số tài liệu đã công bố, bài viết tập trung đề cập tới vấn đề quan hệ nhóm tộc người - tôn giáo với quốc gia - dân tộc Việt Nam của cư dân ven biển theo tín ngưỡng tôn giáo tại phường Trà Cổ, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh hiện nay.

1. Đôi nét về địa bàn nghiên cứu

1.1. Điều kiện tự nhiên, dân cư, dân tộc và tình hình kinh tế

Phường Trà Cỏ là địa điểm du lịch với bãi biển dài 17km, nằm ở phía Đông Nam thành phố Móng Cái của tỉnh Quảng Ninh, cách trung tâm thành phố Móng Cái khoảng 8km. Phía Tây của Trà Cỏ hiện nay tiếp giáp với phường Bình Ngọc - trước đây thuộc về Trà Cỏ; phía Bắc giáp với phường Hải Hòa; phía Nam giáp biển Đông; phía Đông tiếp giáp với trấn Giang Bình thuộc thành phố Đông Hưng của Trung Quốc bằng đường biên giới biển dài 7,5km (UBND phường Trà Cỏ, 2021). Như vậy, phường Trà Cỏ chỉ có biên giới với Trung Quốc ở phía Đông bằng đường biển, còn các hướng khác đều giáp với các xã, phường của thành phố Móng Cái.

Phường Trà Cỏ hiện nay có tổng diện tích đất đai tự nhiên là 1.301,07ha. Trong đó, đất sản xuất nông nghiệp 394,33ha, chiếm 30,3%; đất phi nông nghiệp 501,18ha, chiếm 38,52%; đất chưa sử dụng 405,06ha, chiếm 31,18%. Hiện tại trên địa bàn phường có 230,44ha đất có rừng, bao gồm rừng phòng hộ 216,63ha, rừng sản xuất 13,81ha. Ngoài trục giao thông đường bộ chạy dọc theo địa bàn phường và đường cao tốc từ thành phố Hải Phòng đến Móng Cái, bờ biển phía Đông và Nam tiếp giáp cửa sông Bắc Luân và biển Đông đã trở thành cửa ngõ giao thông thủy rất thuận lợi với các tỉnh trong nước và quốc tế (Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trà Cỏ, 2011, tr. 11).

Trà Cỏ có địa hình bằng phẳng, dọc theo trục đường chính của phường là khu vực tập trung đông dân cư cùng với các công trình xây dựng, nhà nghỉ, khách sạn, nhà hàng,... Tính đến hết năm 2021, địa phương có tổng số 1.457 hộ với 5.252 nhân khẩu, gồm 5 tộc người là Kinh, Dao, Tày, Sán Chay và Hoa; trong đó tộc người Kinh chiếm trên 90%, các tộc người khác như Tày, Dao và Sán Chay mới chuyển cư tới địa bàn Trà Cỏ khoảng sau năm 1990, người Hoa đa số làm dâu rể với người Kinh (UBND phường Trà Cỏ, 2021). Trên địa bàn phường hiện nay được chia ra thành 4 khu dân cư là: Nam Thọ, Đông Thịnh, Tràng Lộ, Tràng Vĩ. Nhìn chung, các khu dân cư này đều nằm ở hai bên trục đường chính, do đó mỗi khu đều có diện tích giáp biển nhất định trong tổng số 17km bãi biển, thuận lợi phát triển du lịch. Theo báo cáo của UBND phường Trà Cỏ, thu nhập đầu người trên địa bàn phường năm 2021 là 55 triệu/người/năm.

Về kinh tế, lãnh đạo phường Trà Cỏ hiện nay xác định cơ cấu chủ yếu là dịch vụ, du lịch - ngư nghiệp - nông nghiệp, trong đó ngành nghề ngư nghiệp truyền thống hiện nay vẫn chiếm tới 65% lực lượng lao động trên địa bàn. Tuy vậy, những năm gần đây, dịch vụ - du lịch đang từng bước trở thành ngành nghề mũi nhọn do chiếm tới 70% tổng thu ngân sách của phường. Cụ thể, năm 2021 có 33 khách sạn, nhà nghỉ, với 396 phòng; 24 hộ kinh doanh ăn uống;... Nhờ đó, tổng lượng khách du lịch đến Trà Cỏ từ năm 2015 đến năm 2021 đã là 780.000 lượt, trong đó khách lưu trú là 148.901 lượt, cụ thể: năm 2015 có 31.000 du khách; năm 2016 có 32.150 người; năm 2017 là 33.023 người; năm 2018 có 22.955 người; năm 2019

có 29.773 người (UBND phường Trà Cổ, 2021). Trong 9 tháng đầu năm 2022 đã có hơn 95.500 lượt du khách đến tham quan, trong đó khách lưu trú là 8.845 lượt (UBND phường Trà Cổ, 2022). Nhìn chung, ngoài số lao động làm nông nghiệp và nuôi trồng thủy hải sản, lực lượng lao động dịch vụ - du lịch thường tập trung trong một số doanh nghiệp và các nhà hàng ở ven biển vào các dịp hè, các tháng khác trong năm họ lại tham gia đánh bắt, khai thác hải sản.

1.2. Tình hình tôn giáo, tín ngưỡng

Tại Trà Cổ hiện nay, bên cạnh tín ngưỡng dân gian được người dân tin theo phần lớn còn có hai tôn giáo được phép hoạt động là Phật giáo và Công giáo. Tại khu Tràng Lộ có một nhà thờ Công Giáo với khoảng 1.607 giáo dân tham gia sinh hoạt, trong đó chủ yếu là người Kinh. Phật giáo có một ngôi chùa đã tồn tại từ thế kỷ 16, thường gọi là Chùa Vạn Linh Khánh, nhưng do tọa lạc ở khu Nam Thọ nên người dân quen gọi là Chùa Nam Thọ. Chùa có một vị sư trụ trì và khoảng 50 phật tử. Những người dân ở phường Trà Cổ và thành phố Móng Cái có niềm tin về đạo Phật thường xuyên đến thắp hương lễ Phật tại nơi đây để cầu buôn may bán đắt, khỏi bệnh tật tai ách, thăng quan tiến chức, thi cử đỗ đạt,...

Các cơ sở thờ tự theo tín ngưỡng dân gian, với đình, đền và miếu thờ cũng được xây dựng. Phường Trà Cổ có 3 đình, 2 miếu thờ thành hoàng và 1 miếu thờ các thần linh khác; trong đó có 1 đền thờ Thánh Mẫu tọa lạc tại khu Đông Thịnh đã tồn tại cách đây khoảng trên 400 năm; đình Trà Cổ ở khu Nam Thọ được cho là cơ sở thờ tự tín ngưỡng tồn tại lâu đời nhất (khoảng 600 năm), sau đó là đình Đông Thịnh ở khu Đông Thịnh và đình Tràng Vĩ tại khu Tràng Vĩ; trong khi Nhà thờ giáo xứ của Công giáo ở khu Tràng Lộ mới được xây dựng cách ngày nay khoảng hơn 100 năm (tư liệu điền dã vào tháng 10/2022 tại phường Trà Cổ, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh). Vì vậy, phường Trà Cổ hiện nay có tới 11 di tích theo Quyết định số 789/QĐ-UBND phường Trà Cổ về Công bố danh mục các di tích được xếp hạng và danh mục di tích được kiểm kê phân loại nhưng chưa được xếp hạng. Trong đó, có 02 di tích được xếp hạng cấp Quốc gia là Chùa Nam Thọ và đình Trà Cổ; 02 di tích được xếp hạng cấp tỉnh là đình Tràng Vĩ và Di tích lưu niệm Bác Hồ năm 1961 ở khu Đông Thịnh. Riêng những di tích tuy đã khoanh vùng kiểm kê nhưng chưa được xếp hạng gồm có: đền Thánh Mẫu ở khu Đông Thịnh, đình Đông Thịnh, miếu đôi khu Nam Thọ, miếu thờ Bản cảnh Thành Hoàng khu Tràng Vĩ, nhà thờ giáo xứ ở khu Tràng Lộ vừa mới được xây dựng nâng cấp, ngôi nhà 100 tuổi và bãi tắm Trà Cổ (UBND phường Trà Cổ, 2021, tr. 1).

2. Quan hệ nhóm tộc người - tôn giáo, tín ngưỡng với quốc gia Việt Nam

Với sự đa dạng về tôn giáo, tín ngưỡng, quan hệ của cư dân ven biển phường Trà Cổ với quốc gia Việt Nam hiện nay diễn ra hàng ngày trên các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, bảo tồn văn hóa, đặc biệt là trong sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo. Tuy nhiên, nội dung dưới đây chỉ tập trung đề cập khái quát về thực trạng quan hệ của cư dân thuộc nhóm tộc

người - tôn giáo với hệ thống chính trị cơ sở và các cơ quan chức năng bảo vệ vùng biển đóng trên địa bàn phường Trà Cổ ở một vài phương diện như: phát triển kinh tế, thực hiện các chương trình xã hội, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng và thực hành văn hóa quốc gia.

2.1. Quan hệ trong phát triển kinh tế

Trong phát triển kinh tế ở địa phương, quan hệ của cư dân thuộc nhóm tộc người - tôn giáo ở phường Trà Cổ với quốc gia Việt Nam được phản ánh rõ nét qua việc thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ, chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế của Đảng bộ, chính quyền và các cơ quan chức năng ở địa phương. Đây cũng là trách nhiệm cơ bản về phát triển kinh tế gia đình của mỗi thành viên ở độ tuổi lao động trong từng hộ dân, với mục tiêu không chỉ nuôi sống bản thân và gia đình, mà còn tạo ra của cải vật chất cho xã hội, cụ thể là cho địa phương. Về mặt thực tiễn, giống như các khu vực khác của tỉnh Quảng Ninh, việc người dân ở phường Trà Cổ thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch của quốc gia và địa phương trong phát triển kinh tế đều không phân biệt giữa các gia đình giáo dân và gia đình theo tín ngưỡng dân gian. Kết quả khảo sát tại thực địa vào tháng 10/2022 cho thấy, bối cảnh cơ chế thị trường phát triển sâu rộng như hiện nay, giữa các hộ gia đình bất kể giáo dân hay người dân theo tín ngưỡng đều phải tự chủ trong phát triển kinh tế với những ngành nghề khác nhau mà hộ hay nhóm gia đình đang thực hiện. Song, thế mạnh của mỗi hộ hay nhóm gia đình lại phụ thuộc nhiều vào các nguồn lực của gia đình đó, đặc biệt là vốn tài chính để đầu tư cho sản xuất hoặc kinh doanh, dịch vụ, buôn bán,... Đa số các gia đình giáo dân do hàng năm có kinh phí của người thân sinh sống từ nước ngoài gửi về hỗ trợ, nên có điều kiện xây dựng nhà nghỉ, khách sạn kết hợp phát triển dịch vụ ăn uống... phục vụ khách đến du lịch hoặc tham quan tại phường. Đây là thế mạnh hiện nay của các gia đình theo Công giáo, cùng với sự quan tâm đầu tư của chính quyền địa phương nên du khách đến phường Trà Cổ ngày càng đông. Trong khi, phần lớn các hộ gia đình theo tín ngưỡng dân gian vẫn duy trì hoạt động đánh bắt hải sản trên biển, kết hợp nuôi trồng thủy hải sản, số khác thì làm nông nghiệp, thậm chí đi làm thuê ở địa phương khác. *“Nhiều gia đình giáo dân được người thân ở nước ngoài gửi tiền hỗ trợ xây khách sạn, nhà nghỉ phục vụ phát triển du lịch ở Trà Cổ nên hiện nay họ ít đi biển đánh bắt cá, nhất là trong các dịp có nhiều du khách đến đây; còn đa số những gia đình không theo công giáo vẫn đi biển đánh bắt hải sản, làm nông nghiệp, nuôi trồng thủy, hải sản”* (PVS. nam giới, sinh năm 1959, khu dân cư Nam Thọ, tháng 10/2022).

2.2. Quan hệ trong thực hiện các chương trình xã hội

Trên lĩnh vực xã hội, điểm nổi bật trong quan hệ với quốc gia Việt Nam là các nhóm tộc người - tôn giáo ở phường Trà Cổ đều có ý thức nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói giảm nghèo của Chính phủ thông qua nhiệm vụ của chính quyền địa phương về kế hoạch mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Bên cạnh đó, qua kết quả khảo sát còn cho thấy, người dân phường Trà Cổ cũng đang từng bước nâng cao trình độ dân trí, gia tăng số lượng người

mua bảo hiểm y tế để khám chữa bệnh tại địa phương,... Vì thế, theo báo cáo của UBND phường Trà Cỏ, chỉ trong 9 tháng đầu năm 2022, lãnh đạo phường đã phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ninh tổ chức Hội nghị về tuyên truyền chế độ chính sách, đào tạo nghề và đã giải quyết được 3.249/5.260 người lao động có việc làm, đạt 100% (UBND phường Trà Cỏ, 2022); số hộ nghèo trong 5 năm qua đã giảm 22 hộ, từ 27 hộ năm 2015 xuống còn 5 hộ năm 2020 (UBND phường Trà Cỏ, 2021, tr. 4). Đặc biệt, từ năm 2015 đến 2020, giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường Trà Cỏ có nhiều chuyển biến tích cực. Cụ thể: tỷ lệ trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 100%, tỷ lệ học sinh được lên lớp hàng năm đạt 99%, tỷ lệ học sinh khá giỏi bình quân trên 54%...; trong khi công tác y tế phường trong 5 năm trở lại đây cũng được nâng cao thêm về chất lượng, trung bình hàng năm có trên 1.800 lượt người tới khám bệnh tại trạm y tế phường, tính đến hết năm 2020 đã có 96,7% người dân toàn phường tham gia bảo hiểm y tế, tăng 36,7% so với năm 2015 (UBND phường Trà Cỏ, 2021, tr. 4). Tuy vậy, từ nghiên cứu so sánh kết quả khảo sát tại địa phương vào tháng 10 năm 2022 cho thấy, trong công tác xóa đói giảm nghèo và đào tạo nghề thì giáo dân có điều kiện hơn, do hàng năm có nhiều khoản hỗ trợ đáng kể từ người thân và cộng đồng giáo dân đồng hương ở nước ngoài gửi về.

2.3. Quan hệ trong hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng

Kết quả khảo sát tại nhiều điểm nghiên cứu cho thấy, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập hiện nay, trên mỗi địa bàn bất kể thuộc biên giới, nội địa, ven biển hay hải đảo nước ta, bao gồm phường Trà Cỏ của thành phố Móng Cái, các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của người dân thuộc nhóm tộc người - tôn giáo đều đặt dưới sự quản lý của Nhà nước, mà trực tiếp là Đảng bộ, chính quyền và các cơ quan chức năng ở địa phương. Qua đó, mối quan hệ giữa những người dân, đặc biệt là đại diện nhóm tộc người - tôn giáo với quốc gia Việt Nam không chỉ trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, mà cả trong các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng thông qua những tác động của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo cũng như trách nhiệm của người dân đối với việc thực hiện Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác trong pháp luật nhà nước ngày càng được quản lý chặt chẽ. Chẳng hạn, việc tổ chức các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng hàng năm, cụ thể là các buổi sinh hoạt hay nghi lễ tôn giáo có đông người tham gia của Công giáo cũng như các lễ hội của đình, chùa hay đền trên địa bàn phường Trà Cỏ đều phải thông báo tới cơ quan chức năng quản lý tôn giáo tín ngưỡng thuộc hệ thống chính trị phường Trà Cỏ, trước hết là bộ phận phụ trách tôn giáo và cán bộ quản lý văn hóa phường. *“Từ lâu, trước khi tổ chức nghi lễ Công giáo có sự tham gia của giáo dân ở bên ngoài phường Trà Cỏ thì chúng tôi phải báo cáo xin ý kiến của lãnh đạo phường, thậm chí thông qua phường rồi lên xin phép lãnh đạo thành phố Móng Cái”* (PVS. nam giới khu Tràng Lộ, một trong những đại diện giáo dân thuộc giáo xứ Trà Cỏ, tháng 10/2022).

Rõ ràng, việc thông qua quan hệ hai chiều giữa đại diện của nhóm tộc người - tôn giáo với đại diện hệ thống chính trị ở địa phương, tức với quốc gia Việt Nam thì việc tổ chức các

ngghi lễ, lễ hội tôn giáo tín ngưỡng không chỉ được công nhận là hợp pháp, mà còn được các lực lượng chức năng ở địa phương hướng dẫn, bảo vệ để nghi lễ, lễ hội diễn ra suôn sẻ. Ví thế, hàng năm tại phường Trà Cổ, “các lễ hội, các hoạt động tôn giáo được tổ chức đúng theo nội dung, thời gian, địa điểm, kịch bản đã được đăng ký ngay từ đầu năm; trong quá trình hoạt động luôn đảm bảo an toàn, tiết kiệm” (UBND phường Trà Cổ, 2021, tr. 2). Từ kết quả khảo sát tại phường Trà Cổ vào tháng 10 năm 2022 có thể khẳng định, đây là một trong những cách thức tạo ra sự đồng thuận giữa người dân, chủ yếu bộ phận đại diện tổ chức tôn giáo, tín ngưỡng với chính quyền và cơ quan chức năng địa phương trong các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng. Có thể nói, những năm gần đây dưới sự tác động của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 cùng với sự quản lý chặt chẽ của chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng, mối quan hệ giữa người dân các tộc người thuộc nhóm dân tộc - tôn giáo tại phường Trà Cổ với quốc gia Việt Nam đã cơ bản đi vào nề nếp, tạo nên “sự đồng thuận ủng hộ của nhân dân nên các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, quốc phòng - an ninh hàng năm phát triển ổn định, tích cực hưởng ứng cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư, truyền thống đoàn kết giữa các dân tộc, tôn giáo trên địa bàn ngày càng được củng cố và phát huy, phong trào giúp nhau xóa đói giảm nghèo, từng bước đi vào ổn định, bền vững” (UBND phường Trà Cổ, 2021, tr. 1).

Giao lưu tín ngưỡng và tôn giáo là một trong những đặc trưng của vùng văn hóa biển đảo này. Không chỉ có giao lưu nội vùng giữa các nhóm cư dân ở Trà Cổ, mà còn có sự giao lưu rộng rãi với các vùng xung quanh và đặc biệt với cư dân ở nước láng giềng Trung Quốc bằng cả đường bộ và đường biển. Ở Trà Cổ, người công giáo và không theo công giáo đều có thể tham gia những hoạt động nghi lễ của nhau nếu muốn. Như vậy, có sự bình đẳng, hòa đồng và tôn trọng lẫn nhau giữa những nhóm tộc người - tôn giáo ở Trà Cổ. Các cán bộ địa phương cũng cho biết, người dân phường Trà Cổ có mối quan hệ thân thiết với người Việt ở Vạn Vĩ (Trung Quốc) nhất là nhóm cư dân có đời sống tín ngưỡng dân gian liên quan đến biển. Trên đảo Vạn Vĩ, có một ngôi đình tương tự như đình Trà Cổ. Đến ngày lễ đình Trà Cổ, nhiều bà con người Việt ở Vạn Vĩ qua chung vui. Tương tự, vào ngày lễ của đình Vạn Vĩ, phường Trà Cổ cũng cử đoàn đại diện sang tham dự. Nhận xét về sự đoàn kết giữa các tôn giáo trên địa bàn, một lãnh đạo phường Trà Cổ cho biết: “*Mối quan hệ giữa các tôn giáo là đoàn kết và yên bình*”.

Cộng đồng giáo dân ở Trà Cổ có mối liên hệ chặt chẽ với cộng đồng cư dân khác và cộng đồng giáo dân ở nơi khác. Người Trà Cổ thường có câu nói cửa miệng “*Trà Cổ tổ Đồ Sơn*”, có nghĩa là người Trà Cổ có nguồn gốc từ Đồ Sơn. Từ Đồ Sơn, hình thành 3 “tổ” chính là Trà Cổ (Việt Nam), Vạn Vĩ và Múi Thầu (Trung Quốc). Giáo dân Trà Cổ di cư và phát triển thành nhiều giáo xứ và họ đạo ở tỉnh Quảng Ninh và những tỉnh khác. Theo ông trưởng thôn Trảng Vĩ, từ giáo xứ gốc Trà Cổ, hiện nay đã phát triển thêm 2 giáo xứ Đồng Nai, Quảng Nghĩa và 3 họ đạo là Vân Đồn, Cẩm Hải, Hải Yên.

2.4. Quan hệ trong thực hành văn hóa quốc gia

Đối với việc thực hành văn hóa quốc gia tại các khu dân cư thuộc phường Trà Cổ, bên cạnh các cơ sở vật chất sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng như nhà thờ giáo xứ Trà Cổ, chùa ở khu Nam Thọ cũng như đình và miếu tại các khu dân cư hoặc đền thờ Thánh Mẫu thì mỗi khu dân cư nơi đây đều có nhà văn hóa được xây dựng khang trang bằng gạch và xi-măng cốt thép với quy mô tùy theo số hộ dân của từng khu. Kết quả khảo sát trong năm 2022 cho thấy, nhà văn hóa của khu dân cư hiện nay vừa là nơi để hội họp toàn dân trong khu, vừa là địa điểm diễn ra các hoạt động văn hóa nghệ thuật khác nhau của người dân và các đoàn thể, tổ chức xã hội trong mỗi khu dân cư. Những sinh hoạt văn hóa mang tính quốc gia, kể cả văn hóa tộc người nếu có quy mô nhỏ thường được tổ chức trong nhà văn hóa của khu, còn các lễ hội văn hóa toàn khu dân cư hay liên khu thì tổ chức ở cả trong và ngoài nhà văn hóa này, bởi đây thường là nơi có sân bãi khá rộng để tiến hành các hoạt động thể chất, thi đấu thể thao,... Những sự khác biệt so với cơ sở vật chất sinh hoạt tôn giáo như chùa, đình, miếu, đền hay nhà thờ công giáo được thể hiện ở chỗ, phía trước bên ngoài nhà văn hóa khu dân cư thì hàng ngày cũng như trong dịp lễ quốc gia đều treo cờ sao vàng năm cánh, trong nhà văn hóa được trang bị đầy đủ các bộ bàn ghế hoặc chỉ có ghế để dân trong khu ngồi hội họp. Đặc biệt, trong nhà văn hóa còn có bộ tăng âm và loa đài, trên cao phía trước hội trường có treo quốc kỳ và cờ búa liềm, đặt tượng Bác Hồ hoặc treo ảnh của Bác, kể cả các loại bằng khen, giấy khen... mà toàn dân hoặc tổ chức đoàn thể - xã hội của khu dân cư được tặng thưởng.

Cùng với sự hoàn thiện dần hệ thống cơ sở vật chất cho nhà văn hóa, các yếu tố của văn hóa quốc gia cũng luôn được phường Trà Cổ quan tâm, đặc biệt là các ngày lễ lớn của đất nước như: Giỗ tổ Hùng Vương (ngày 10/3 âm lịch); Giải phóng miền Nam và Thống nhất đất nước (ngày 30/4); Quốc khánh Việt Nam hay còn gọi là Tết Độc lập (ngày mùng 2/9); Phụ nữ Việt Nam (ngày 20/10); Đại đoàn kết toàn dân tộc (ngày 18/11);... Trong những ngày lễ này, người dân toàn phường Trà Cổ, bất kể thành phần tôn giáo, tín ngưỡng đều nhiệt tình tham gia. Điều này thể hiện rõ nét ở việc các gia đình đều treo cờ Tổ quốc, đoàn thể và các tổ chức xã hội quan tâm phát động phong trào thi đua lập công chào mừng, đại diện các cơ quan chức năng trực tiếp tuyên truyền dưới nhiều hình thức về ý nghĩa của ngày lễ,... Đặc biệt trong một số ngày lễ lớn của quốc gia, mỗi khi được chính quyền hay đoàn thể, doanh nghiệp đóng tại phường Trà Cổ đứng ra tổ chức, người dân còn nhiệt tình tham gia mít tinh kỷ niệm ôn lại lịch sử ngày lễ, biểu diễn văn nghệ với các bài ca, bản nhạc hiện đại kết hợp những làn điệu dân ca dân vũ của một số tộc người như Kinh, Tày, Nùng, Sán Chay cùng sinh sống trên địa bàn phường, với mục đích không chỉ giải trí mà còn thu hút khách du lịch tới tham quan. Ngoài ra, hoạt động thực hành văn hóa mang tính quốc gia hiện nay còn được thể hiện ở các buổi vui chơi, thi đấu thể thao, sinh hoạt văn nghệ quần chúng, liên hoan ca múa nhạc... diễn ra trong những ngày lễ hội dân gian ở địa phương, đặc biệt là các dịp lễ hội ở đình thờ cúng thành hoàng của mỗi khu dân cư hoặc tại đền thờ thánh mẫu thuộc khu Đông Thịnh, kể cả khi tiến hành sơ kết tổng kết việc thực

hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của khu dân cư hay tổ chức đoàn thể xã hội,... Nhìn chung, các buổi sinh hoạt ca nhạc, giao lưu văn nghệ, vui chơi thể thao này tuy có thể chỉ một bộ phận người dân trực tiếp thực hành và tham dự, nhưng lại đóng vai trò rất quan trọng đối với việc nâng cao ý thức quốc gia - dân tộc của đồng bào người Kinh cũng như các tộc người sinh sống tại phường - nơi ven biển tiếp giáp với Trung Quốc.

Từ thực trạng nêu trên có thể thấy có sự tách bạch giữa vấn đề hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng và vấn đề phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa của quốc gia Việt Nam. Một trong những nhận định này được thể hiện rõ ở việc xây dựng cơ sở vật chất, ban hành thể chế quản lý và hiện thực hóa hoạt động thực hành các thành tố văn hóa quốc gia. Song, dưới sự quản lý của Nhà nước thông qua ban hành luật và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động tôn giáo tín ngưỡng và thực hành văn hóa quốc gia thì về cơ bản vẫn đảm bảo sự hài hòa giữa hoạt động văn hóa tộc người, sinh hoạt tôn giáo và thực hành văn hóa quốc gia tại phường Trà Cỏ - địa bàn ven biển thuộc thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Đây cũng chính là thực trạng mối quan hệ trong bối cảnh hiện nay giữa cư dân thuộc nhóm tộc người - tôn giáo ở nơi đây với quốc gia Việt Nam trên một số lĩnh vực đã đề cập.

Kết luận

Tại phường Trà Cỏ - nơi ven biển thuộc thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã từ lâu hình thành nhóm tộc người - tôn giáo, chủ yếu ở người Kinh theo Công giáo, Phật giáo và tín ngưỡng dân gian. Đến nay, mỗi nhóm tộc người này, bất kể tôn giáo, tín ngưỡng đều có mối quan hệ mật thiết với quốc gia Việt Nam, thông qua quan hệ hai chiều với chính quyền và các cơ quan chức năng ở địa phương trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, thực hành văn hóa quốc gia,... Các nhóm tộc người - tôn giáo có mối quan hệ đoàn kết và tương trợ nhau trong xây dựng cộng đồng cư dân ven biển nơi đây. Trong đó, quan hệ trên lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội đã và đang thu được những kết quả khả quan, góp phần thúc đẩy kinh tế ở địa phương tăng trưởng, đời sống xã hội đảm bảo ổn định, an ninh - quốc phòng vùng biên giới biển được giữ vững.

Song, quá trình toàn cầu hóa, hiện đại hóa và tăng cường giao lưu, hội nhập kinh tế quốc tế đã và đang tác động mạnh mẽ tới các nhóm tộc người - tôn giáo, đặc biệt là nhóm tộc người theo tín ngưỡng dân gian nơi đây. Mối quan hệ của các nhóm tộc người - tôn giáo ngày càng được mở rộng, sự xuất hiện và du nhập của các hình thức tôn giáo mới ngày càng đa dạng. Trong khi, những người làm công tác tôn giáo và quản lý văn hóa cấp cơ sở vẫn chưa được kinh qua các lớp đào tạo để có tầm nhìn và kiến thức chuyên môn sâu về giáo lý giáo luật và phương thức hoạt động của các tôn giáo, tín ngưỡng ở địa phương. Vì thế, thời gian tới vẫn còn không ít vấn đề đặt ra đối với công tác phát huy ngày càng có hiệu quả các giá trị văn hóa tiêu biểu của mỗi nhóm tộc người - tôn giáo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở Trà Cỏ.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trà Cổ (2011), *Lịch sử cách mạng của Đảng bộ và nhân dân phường Trà Cổ (1958 - 2008)*, Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
2. Nguyễn Văn Minh (2022), “Một số vấn đề về cộng đồng tộc người - tôn giáo và định hướng chính sách dân tộc - tôn giáo ở nước ta hiện nay”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 5, tr. 18-30.
3. Lý Hành Sơn (2016), “Quan hệ dân tộc xuyên quốc gia của một số tộc người vùng miền núi phía Bắc: Thực trạng và tác động”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, tập 4, Số 5, tr. 34-39.
4. Lý Hành Sơn (2020), “Hoạt động tôn giáo xuyên biên giới của người Chăm và người Khơ-me ở tỉnh An Giang hiện nay”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 5, tr. 96-107.
5. Vương Xuân Tình (2022), “Nhóm tộc người - tôn giáo với vấn đề xã hội hóa tôn giáo và quá trình tộc người ở Việt Nam”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 5, tr. 3-17.
6. Ủy ban nhân dân phường Trà Cổ (2021), *Báo cáo công tác tôn giáo tín ngưỡng trên địa bàn phường Trà Cổ*, Trà Cổ ngày 05/11/2021.
7. Ủy ban nhân dân phường Trà Cổ (2021), *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2016 - 2021*, Trà Cổ tháng 4 năm 2021.
8. Ủy ban nhân dân phường Trà Cổ (2022), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2022*, Trà Cổ ngày 10/9/2022.
9. Trần Thị Hồng Yến (2017), “Vai trò của Tổng Hội thánh đối với các điểm nhóm Tin lành ở thôn bản của người Hmông và Dao (Nghiên cứu trường hợp tại hai tỉnh Điện Biên và Hà Giang)”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 4, tr. 46-55.